

Số: *11* /2011/QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 30 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

106
4/7/11

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Giá số 40/2002/PL-UBTVQH10 ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá; Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 25 tháng 10 năm 1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

Căn cứ Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá và Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003;

Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá và Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BYT-BTC-BLĐTB&XH



ngày 26 tháng 01 năm 2006 của liên bộ: Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội bổ sung Thông tư liên bộ số 14/TTLB ngày 30 tháng 9 năm 1995 của liên Bộ Y tế - Tài chính - Lao động Thương binh và Xã hội - Ban Vật giá Chính phủ hướng dẫn thực hiện việc thu một phần viện phí;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 129/2010/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27 tháng 8 năm 2010 của liên bộ: Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải đường bộ và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1427/TTr-STC ngày 24/5/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định này để thi hành./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND;
- TT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMT TQVN tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Trang tin điện tử của tỉnh;
- Đài Phát thanh-Truyền hình KH;
- Báo Khánh Hòa;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, VX, XD-NĐ, KT;
- Lưu: VT, PH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Sơn Hải

QUY ĐỊNH

Quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa
(Ban hành kèm theo Quyết định số 11 /2011/QĐ-UBND
ngày 30/ 6 /2011 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; thẩm quyền quản lý nhà nước về giá của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện), các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã); quyền hạn và nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước trong việc hướng dẫn, lập, trình, thẩm định phương án giá đối với từng hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định; quyền hạn và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh trong lĩnh vực giá.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

1. Thu thập, phân tích thông tin thị trường giá cả tại địa phương để báo cáo cơ quan thẩm quyền phục vụ công tác đề xuất các biện pháp góp phần bình ổn giá; kiến nghị với cơ quan thẩm quyền về những chủ trương, biện pháp để bình ổn giá, góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển, ổn định đời sống nhân dân trong tỉnh.

2. Đề xuất với cơ quan quản lý giá cấp trên các chính sách, chế độ về giá phù hợp với thực tế tại địa phương để phục vụ sản xuất và tiêu dùng của nhân dân địa phương.

3. Quyết định giá một số tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo phân cấp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính và theo yêu cầu của địa phương.

4. Thẩm định, kiểm tra, kiểm soát giá tài sản, hàng hóa, dịch vụ khi mua sắm từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc thuộc sở hữu nhà nước theo thẩm quyền quy

định của pháp luật.

5. Thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về giá theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan ngang bộ.

6. Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về giá theo thẩm quyền, thực hiện rà soát, kiểm tra để xử lý các văn bản không phù hợp hoặc không đúng thẩm quyền.

7. Kiểm soát các yếu tố hình thành giá đối với các loại hàng hoá, dịch vụ thuộc danh mục Nhà nước định giá, bình ổn giá, đăng ký giá, kê khai giá và các hàng hoá, dịch vụ khác theo yêu cầu tình hình địa phương.

8. Thực hiện công khai thông tin về giá.

9. Tổ chức hiệp thương giá; kiểm soát giá độc quyền và chống bán phá giá.

10. Thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động thẩm định giá trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

11. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về giá.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Thẩm quyền quản lý nhà nước về giá của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Ban hành văn bản quản lý nhà nước về giá theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về giá và quyết định giá các tài sản, hàng hoá, dịch vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan ngang bộ.

3. Quyết định giá tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Quy định này.

4. Tổ chức thực hiện các biện pháp bình ổn giá theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan ngang bộ. Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm soát các yếu tố hình thành giá đối với hàng hoá, dịch vụ theo thẩm quyền.

5. Quyết định các biện pháp bình ổn giá và công bố thi hành các biện pháp bình ổn giá trong trường hợp giá cả thị trường biến động bất thường ảnh hưởng đến phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh; quyết định danh mục hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá, đăng ký giá, kê khai giá theo quy định phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương trong từng thời kỳ; quyết định và thông báo danh sách các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh đóng trên địa bàn tỉnh thực hiện đăng ký giá, kê khai giá phù hợp trong từng thời kỳ.

6. Chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân hoạt động sản

xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá; xử lý vi phạm pháp luật về giá theo thẩm quyền.

Điều 4. Các loại tài sản, hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Giá các loại đất cụ thể tại địa phương theo khung giá của Chính phủ.
2. Giá cho thuê đất; thuê mặt nước tại địa phương theo quy định của Chính phủ.
3. Giá rừng, giá cho thuê các loại rừng cụ thể tại địa phương.
4. Giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; giá bán hoặc giá cho thuê nhà ở công vụ, công sở, nhà ở xã hội, nhà ở cho các đối tượng đối tượng chính sách, nhà ở tái định cư và nhà ở cho các đối tượng khác theo quy định pháp luật được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.
5. Giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc và chi phí đền bù, hỗ trợ một số công trình trên đất khi nhà nước thu hồi đất.
6. Giá nước sạch cho sinh hoạt và phê duyệt phương án giá nước sạch cho các mục đích khác.
7. Đơn giá bồi thường thiệt hại các loại cây trồng trên đất và vật nuôi trên đất có mặt nước khi Nhà nước thu hồi đất.
8. Giá thóc để làm căn cứ thu thuế sử dụng đất nông nghiệp, thu thuế nhà đất.
9. Giá cước vận chuyên hành khách công cộng bằng xe buýt do nhà nước tổ chức đấu thầu cung cấp dịch vụ vận chuyên hành khách trong đô thị, khu công nghiệp.
10. Giá dịch vụ xe ra, xe vào bên ô tô.
11. Giá bán lẻ điện tại các khu vực chưa có điện lưới quốc gia.
12. Giá sản phẩm, dịch vụ công ích được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng, giao kế hoạch; hàng hoá, dịch vụ sản xuất theo đặt hàng của nhà nước thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách địa phương, thực hiện theo phương thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu, tự thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và không thông qua hình thức đấu giá.
13. Giá Báo Khánh Hòa.
14. Bảng giá thu một phần viện phí các loại phẫu thuật, thủ thuật theo quy định của pháp luật áp dụng cho các cơ sở khám, chữa bệnh do tỉnh quản lý .

Điều 5. Thẩm quyền quản lý nhà nước về giá của Giám đốc Sở Tài chính

1. Chủ trì soạn thảo và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quản lý nhà nước về giá trên địa bàn.

2. Đề xuất các chủ trương chính sách và các biện pháp bình ổn giá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Hướng dẫn và đề xuất thực hiện các biện pháp quản lý nhà nước về giá đối với các tài sản, hàng hoá, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định giá của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh.
4. Định kỳ báo cáo Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh giá cả hàng hoá, dịch vụ trên thị trường địa phương; thực hiện báo cáo giá thị trường đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính.
5. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và áp dụng các biện pháp bình ổn giá, thông báo chấm dứt áp dụng các biện pháp bình ổn giá trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.
6. Chủ trì tiếp nhận biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá hàng hoá dịch vụ của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng phải đăng ký giá, kê khai giá theo quy định.
7. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ sung danh mục hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá, đăng ký giá, kê khai giá theo quy định.
8. Chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định danh sách các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh đóng trên địa bàn tỉnh phải thực hiện đăng ký giá, kê khai giá phù hợp trong từng thời kỳ.
9. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, kiểm soát giá hàng hoá, dịch vụ phải đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết.
10. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm soát các yếu tố hình thành giá đối với tài sản, hàng hoá, dịch vụ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
11. Tổ chức hiệp thương giá đối với hàng hoá, dịch vụ đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 75/2008/NĐ-CP, theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
12. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát các yếu tố hình thành giá hàng hoá, dịch vụ của tổ chức, cá nhân khi phát hiện có dấu hiệu độc quyền, liên kết độc quyền về giá, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.
13. Thẩm định các phương án giá tài sản, hàng hoá và dịch vụ theo đề nghị của các sở, ban, ngành và các đơn vị theo thẩm quyền.
14. Làm chủ tịch Hội đồng định giá đất và nhà thuộc sở hữu nhà nước tỉnh Khánh Hòa.
15. Làm chủ tịch Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự.

16. Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết.

17. Tổ chức thanh tra, kiểm tra giá đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh; xử lý các vi phạm pháp luật về giá theo quy định.

Điều 6. Thẩm quyền quản lý nhà nước về giá của các giám đốc sở, thủ trưởng các ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách quản lý nhà nước về giá, biện pháp bình ổn giá và các quyết định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh công bố.

2. Phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra kiểm soát các yếu tố hình thành giá hàng hoá, dịch vụ ở các đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực ngành quản lý khi có biến động về giá và có dấu hiệu độc quyền, liên kết độc quyền về giá.

3. Tiếp nhận biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá hàng hoá dịch vụ của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng phải đăng ký giá, kê khai giá thuộc lĩnh vực ngành quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc được giao nhiệm vụ lập phương án giá hàng hóa, dịch vụ; lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính) phương án giá hàng hoá, dịch vụ thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giá và theo phân cấp tại Điều 7 Quy định này.

5. Tham gia đóng góp ý kiến các phương án giá tài sản, hàng hoá, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh theo đề nghị của các đơn vị sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực chuyên ngành quản lý.

6. Thành lập Hội đồng định giá tài sản của đơn vị để xác định giá trị tài sản khi thanh lý, điều chuyển, nhượng bán theo phân cấp của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Tài chính.

7. Phối hợp Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh danh sách các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh thực hiện đăng ký giá, kê khai giá phù hợp trong từng thời kỳ thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

8. Tổ chức thanh tra, kiểm tra giá trong phạm vi ngành phụ trách theo quy định của pháp luật, tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra giá theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 7. Quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan trong việc hướng dẫn, lập, trình, thẩm định phương án giá tài sản, hàng hoá, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bảng giá các loại đất hàng năm:

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, xây dựng phương án giá đất tại địa phương phù hợp khung giá của Chính phủ, gửi Sở Tài chính hoặc Hội

đồng thẩm định, thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh để Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo xin ý kiến Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi quyết định và công bố thực hiện vào ngày 01 tháng 01 hàng năm.

2. Giá cho thuê đất; thuê mặt nước tại địa phương:

Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh đơn giá thuê đất, thuê mặt nước (mức tỷ lệ % giá đất theo mục đích sử dụng đất thuê) cho từng loại đất, loại đô thị, loại xã, khu vực, loại đường phố, vị trí hạng đất.

3. Giá rừng, giá cho thuê các loại rừng:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các ngành, các đơn vị có liên quan lập phương án giá rừng, giá cho thuê các loại rừng trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính.

4. Giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; giá bán hoặc giá cho thuê nhà ở công vụ, công sở, nhà ở xã hội, nhà ở cho các đối tượng đối tượng chính sách, nhà ở tái định cư và nhà ở cho các đối tượng khác theo quy định pháp luật được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước:

a) Giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước do Trung tâm quản lý nhà và chung cư đang quản lý cho thuê (không thuộc phạm vi áp dụng của Quy định về giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 11/2009/QĐ-UBND ngày 03/3/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa):

Sở Xây dựng hướng dẫn Trung tâm quản lý nhà và chung cư lập phương án giá cho thuê, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến của các cơ quan có liên quan và ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính.

b) Giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố đang quản lý cho thuê (không thuộc phạm vi áp dụng của Quy định về giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 11/2009/QĐ-UBND ngày 03/3/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa):

Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố lập phương án giá cho thuê, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến của các cơ quan có liên quan và ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính.

c) Giá bán hoặc giá cho thuê nhà ở công vụ, công sở, nhà ở xã hội, nhà ở cho các đối tượng đối tượng chính sách, nhà ở tái định cư và nhà ở cho các đối tượng khác theo quy định pháp luật được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Sở Xây dựng hướng dẫn chủ đầu tư lập phương án giá bán, giá cho thuê, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến của các cơ quan có liên quan và ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính.

5. Giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc và chi phí đền bù, hỗ trợ một số công trình trên đất áp dụng khi bồi thường thiệt hại về công trình, vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất:

Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan, lập bảng giá xây dựng mới các loại công trình, vật kiến trúc áp dụng khi bồi thường thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

6. Giá nước sạch cho sinh hoạt và phương án giá nước sạch cho các mục đích sử dụng khác:

- Đối với nước sạch cho sinh hoạt tại khu vực nông thôn:

Đơn vị được giao nhiệm vụ cấp nước sạch lập phương án giá nước sạch báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản gửi Sở Tài chính thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

- Đối với nước sạch cho sinh hoạt tại các đô thị và khu công nghiệp:

Đơn vị được giao nhiệm vụ cấp nước sạch lập phương án giá nước sạch báo cáo Sở Xây dựng để Sở Xây dựng có văn bản gửi Sở Tài chính thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

7. Đơn giá cây trồng trên đất, vật nuôi trên đất có mặt nước để tính bồi thường hỗ trợ, khi Nhà nước thu hồi đất:

Sở Tài chính chủ trì phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan xây dựng Bảng giá cây trồng trên đất và vật nuôi trên đất có mặt nước để tính bồi thường hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

8. Giá thóc để làm căn cứ thu thuế sử dụng đất nông nghiệp và thu thuế nhà đất:

Cục Thuế tỉnh chủ trì phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố xác định mức giá thóc để làm căn cứ thu thuế sử dụng đất nông nghiệp và thu thuế nhà đất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính.

9. Giá cước vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt do nhà nước tổ chức đấu thầu cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách trong đô thị, khu công nghiệp; giá dịch vụ xe ra, xe vào bến ô tô:

Sở Giao thông vận tải hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải xây dựng phương án giá cước vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt, phương án giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô.

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Cục Thuế Tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định phương án giá cước vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt, phương án giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

10. Giá bán lẻ điện tại các khu vực chưa có điện lưới quốc gia:

Đơn vị bán lẻ điện tại các khu vực chưa có điện lưới quốc gia có trách nhiệm xây dựng phương án giá bán lẻ điện cho các đối tượng sử dụng điện trong khu vực, gửi phương án giá bán lẻ điện đến Sở Công Thương, để Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính.

11. Giá sản phẩm, dịch vụ công ích được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng, giao kế hoạch; hàng hoá, dịch vụ được sản xuất theo đặt hàng của nhà nước thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách địa phương, thực hiện theo phương thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu, tự thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và không thông qua hình thức đấu giá:

Sở quản lý chuyên ngành chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích lập phương án giá trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính.

12. Giá Báo Khánh Hòa:

Ban biên tập Báo Khánh Hòa có nhiệm vụ lập phương án giá bán Báo Khánh Hòa. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Văn phòng tỉnh ủy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thẩm định phương án giá Báo Khánh Hòa, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

13. Bảng giá thu một phần viện phí các loại phẫu thuật, thủ thuật theo quy định của pháp luật áp dụng cho các cơ sở khám, chữa bệnh do tỉnh quản lý:

Sở Y tế chủ trì phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan hướng dẫn các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ y tế xây dựng phương án giá, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Tài chính.

14. Những loại giá hàng hoá dịch vụ chưa có quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc hướng dẫn, lập, trình, thẩm định phương án thì thực hiện theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh cho từng trường hợp cụ thể.

Điều 8. Thẩm quyền quản lý nhà nước về giá của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

1. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chính sách và các quyết định về giá của cấp có thẩm quyền trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố quản lý.

2. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp Sở Tài chính tổ chức thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát các yếu tố hình thành giá hàng hóa, dịch vụ của các các tổ chức, cá nhân khi phát hiện có dấu hiệu độc quyền, liên kết độc quyền về giá trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố theo quy định pháp luật.

4. Báo cáo giá cả thị trường hàng hoá, dịch vụ, giá vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện, thành phố theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Tổ chức điều tra, khảo sát giá các loại đất trên địa bàn các huyện, thị, thành phố theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường; đề xuất mức giá đất đối với các khu vực, đường phố, đoạn đường phố, vị trí trên địa bàn để phục vụ ban hành Bảng giá các loại đất hàng năm gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và các ngành có liên quan để thẩm định, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

6. Thành lập Hội đồng định giá tài sản cấp huyện để thực hiện định giá tài sản theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp hoặc cấp trên.

7. Tổ chức thanh tra, kiểm tra giá trong phạm vi địa bàn huyện, thị, thành phố quản lý; Tham gia các cuộc thanh tra, kiểm tra giá theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 9. Thẩm quyền quản lý nhà nước về giá của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

1. Tuyên truyền phổ biến các chủ trương chính sách về giá của Ủy ban nhân dân tỉnh và của Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố để nhân dân trên địa bàn xã, phường, thị trấn biết.

2. Giám sát việc thực hiện chính sách giá, mức giá quy định của Nhà nước, của các đơn vị, doanh nghiệp làm nhiệm vụ cung ứng hàng hóa phục vụ sản xuất tiêu dùng của nhân dân.

3. Phản ánh đến các cơ quan chức năng và cơ quan thẩm quyền (Phòng Tài chính-Kế hoạch, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh) khi có biến động bất thường về giá hoặc các vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá để các cơ quan chức năng kịp thời xử lý.

Điều 10. Quyền hạn và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh trong lĩnh vực giá

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh có các quyền sau đây:

a) Quyết định giá mua, giá bán tài sản, hàng hoá và dịch vụ theo đúng thẩm quyền quy định của pháp luật trừ những tài sản, hàng hoá thuộc danh mục nhà nước định giá;

b) Quyết định giá tài sản hàng hoá, dịch vụ trong khung giá giới hạn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định;

c) Đề nghị cơ quan có thẩm quyền tổ chức hiệp thương về giá và có quyền rút lại hồ sơ hiệp thương về giá, tự thoả thuận với nhau về giá mua, giá bán của hàng hoá, dịch vụ đề nghị hiệp thương giá trước khi cơ quan có thẩm quyền tổ chức hiệp thương;

d) Khiếu nại quyết định về giá của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thiệt hại đến lợi ích hợp pháp của đơn vị, cá nhân;

đ) Khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về giá;

e) Yêu cầu các tổ chức, cá nhân bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật;

g) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh có các nghĩa vụ sau đây:

a) Lập, trình phương án giá hàng hoá, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ nhà nước quyết định giá, báo cáo cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành theo quy định tại Điều 7 Quy định này;

b) Thực hiện đúng việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết; chấp hành các quyết định và các biện pháp bình ổn giá, đăng ký giá, kê khai giá, công khai thông tin về giá theo quy định của pháp luật;

c) Cung cấp đầy đủ chính xác chi phí sản xuất và các yếu tố hình thành giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định của đơn vị theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

d) Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác về giá đối với hàng hoá, dịch vụ sản xuất kinh doanh thuộc đơn vị mình theo quy định của pháp luật;

đ) Chấp hành theo yêu cầu của cơ quan thanh tra, kiểm tra giá, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực và số liệu trong hồ sơ về giá được lưu trữ tại đơn vị mình. Báo cáo đầy đủ về giá thành sản xuất, giá bán, giá mua, chi phí sản xuất lưu thông hàng hoá và dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá, đăng ký giá, kê khai giá theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

e) Bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm pháp luật về giá theo quy định của pháp luật;

g) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Các Giám đốc doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các quy định quản lý nhà nước về giá theo quy định của Chính phủ và Quy định này.

Trong quá trình thực hiện có vấn đề vướng mắc, kịp thời phản ánh gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, nghiên cứu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Sơn Hải

Trần Sơn Hải



